TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 176 /2018/QĐST – HNGĐ	*TP Thanh Hóa, ngày 07 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 204/2018/TLST/ HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

1. Chị Vũ Thị C - Sinh năm 1976
2. Anh Nguyễn Đức L - Sinh năm 1977

Cùng địa chỉ: Phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị C và anh Nguyễn Đức L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con:* Chị Vũ Thị C và anh Nguyễn Đức L có 02 con chung là cháu Nguyễn Đức A, sinh ngày 19/8/2003 và cháu Nguyễn Mai A, sinh ngày 13/6/2011. Giao các cháu Nguyễn Đức A và cháu Nguyễn Mai A cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, anh L cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi cháu 1.000.000đ (Một triệu đồng)/tháng; Hai cháu là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8 năm 2018 cho đến khi các cháu thành niên.

Anh Nguyễn Đức L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và công nợ*: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết

- *Về lệ phí*: Chị Vũ Thị C nộp 300.000đ(Ba trăm ngàn đồng) lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0005303 ngày 06/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa (Chị C đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Nơi nhận:
- VKSND TP;
- Chi cụcThi hành án TP;
- Các đương sự;
- UBND P. Đ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Tân